TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC QUANG** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/HS-ST
Ngày 07 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ H Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Chữ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Mai Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục rút gọn số: 20/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Vũ Xuân H, sinh ngày 07 tháng 7 năm 1991 tại huyện T, tỉnh H Dương. Nơi cư trú: thôn Nh, xã Q, huyện T, tỉnh H Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Th và bà Vũ Thị Th2; vợ, con: chưa có; tiền án: 01 tiền án, tại bản án số 114/2017/HSST ngày 23/03/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt Vũ Xuân H 10 (mười) tháng tù về tội "Trộm cắp T sản"; tiền sự: không; Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 31/3/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. (Có mặt)

- *Bị hại:* anh Đỗ Văn M, sinh năm: 1979; nơi cư trú: thôn Kh, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 31/3/2019, Vũ Xuân H đi xe khách từ thành phố Hà Nội đến thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang. H xuống xe và vào quán bán hàng nước của chị Phan Hải Y, sinh năm 1993, tại tổ dân phố Q, thị trấn V. Sau khi ngồi uống nước tại quán được khoảng 15 phút, H thấy Huỳnh Trọng T, sinh năm 1988, trú tại tổ dân phố Q, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang

điều khiển xe mô tô nhãn hiệu DETECH, loại xe Win, biển kiểm soát 29H1-086.13 đến quán nước H đang ngồi. Do có quen biết từ trước nên H mượn xe của T đi chơi và được T đồng ý. H điều khiển xe mô tô theo đường Quốc lộ 2 hướng Hà Giang - Tuyên Quang, khi đến ngã ba đường rẽ đi xã Đ, H điều khiển xe đi theo đường tỉnh lộ 183, hướng đi xã Đ. Sau khi đi được khoảng 2km, H rẽ trái vào đường bê tông thuộc thôn Kh, xã Đ. H tiếp tục điều khiển xe mô tô đi thêm khoảng 2km thì quan sát thấy phía bên phải cạnh đường có một nhà dân, trước cửa có ao cá giáp đường bê tông và một đường mòn vào nhà, tại vị trí trước cửa nhà dân có dựng một chiếc xe mô tô. H quan sát xung quanh không có người nên nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29H1-086.13 của anh T đi qua nhà dân khoảng 70m thì quay đầu xe, dựng xe sát lề đường với mục đích sau khi cất giấu được tài sản trộm cắp sẽ quay lại lấy. Sau đó, H đi bộ theo đường mòn đến vị trí xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu sơn nâu, BKS: 23D1-155.39, xe đang dựng chân chống đầu xe hướng vào đồi cây, đuôi xe hướng ra đường bê tông, chìa khóa xe cắm tại ổ khóa. H quan sát xung quanh không có người nên H đã quay đầu xe, nổ máy và điều khiển xe theo đường bê tông để ra thị trấn V, huyện B. Khi H điều khiển xe mô tô đã lấy trộm đi thì bị chủ xe là anh Đỗ Văn M phát hiện và đuổi theo đến đường bê tông giáp đường tỉnh lộ 183 thì đuổi kịp. Anh M và người dân giữ H cùng tang vật là chiếc xe mô tô H đã lấy trộm và báo tin cho Cơ quan Công an đến đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐG ngày 03/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bắc Quang kết luận:

"01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại DREAM, loại xe hai bánh; màu sơn nâu; nguồn gốc sản xuất, lắp ráp tại Việt Nam. Xe đã qua sử dụng từ năm 2014; xe không gương chiếu hậu, không có yếm, thân vỏ đã cũ; không kiểm tra phần máy bên trong, xe vẫn hoạt động bình thường, đến thời điểm hiện tại có giá là ***20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng chẵn).****"*

Với hành vi trên, tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 22/QĐ-VKSBQ ngày 22/4/2019 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố Vũ Xuân H về tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn đã nêu.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Vũ Xuân H về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Xuân H từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giữ.

Ý kiến của người bị hại tại giai đoạn điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt: Về trách nhiệm hình sự, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật; Về

trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại được tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Bị cáo lời nói sau cùng: Đề nghị Chủ tọa phiên tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên của huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên toà những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người bị hại tại phiên tòa, căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xét thấy sự vắng mặt của người bị hại không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Chủ tọa phiên tòa quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, vật chứng của vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và bản ảnh hiện trường; biên bản định giá tài sản và Bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản huyện Bắc Quang ngày 03/4/2019, lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, do đó đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Vũ Xuân H phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, có nội dung quy định như sau:

"1. Người nào trộm cắp T sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của người khác mà còn làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây lo lắng cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản. Trị giá tài sản bị cáo đã trộm cắp theo biên bản định giá và kết luận của Hội đồng định giá tài sản huyện Bắc Quang là 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*), nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như Viện kiểm sát huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo trong vụ án này, thấy rằng: năm 2017

bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản và bị kết án 10 (mười) tháng tù tại bản án số 114/2017/HSST ngày 23/03/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, bị cáo mới chấp hành hình phạt tù xong vào ngày 27/10/2017, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Đỗ Văn M, vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Từ những nhận định trên, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, như vậy mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định và không có điều kiện về tài sản. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại Đỗ Văn M đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng đã thu giữ là 01 xe môt tô nhãn hiệu Honda, loại xe DREAM, màu sơn nâu, BKS: 23D1-155.39; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 016105, tên chủ xe Đỗ Văn M; quá trình điều tra Cơ quan Công an huyện Bắc Quang đã ra quyết định xử lý vật chứng và lập biên bản trả lại cho chủ sở hữu là anh Đỗ Văn M là đúng quy định của pháp luật.

Đối với vật chứng là 01 xe mô tô nhãn hiệu DETECH, loại xe Win, BKS 29H1 - 086.13, trong quá trình điều tra, Vũ Xuân H khai nhận chiếc xe mô tô là của Huỳnh Trọng T cho H mượn vào ngày 31/3/2019 nhưng Huỳnh Trọng T không thừa nhận. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã triệu tập Huỳnh Trọng T đến làm việc nhưng T không chấp hành và thường xuyên vắng mặt tại địa phương. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang tách hồ sơ vụ án điều tra, xác minh nguồn gốc chiếc xe mô tô trên để xử lý trong một vụ án khác nên không xem xét thêm.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Xuân H **16** ***(Mười sáu)*** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giữ (ngày 31/3/2019).

3. Về án phí: Bị cáo Vũ Xuân H phải chịu 200.000[đ] *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Công an huyện Bắc Quang (02 bản);
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã Quang Kh, huyện T, tỉnh H Dương;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, bộ phận.

Đỗ Hải Hà